

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 01

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/6	001	Chu Nguyễn Khánh An	18/09/2011	Nữ	
2	7/2	002	Đỗ Hữu Phúc	26/11/2011	Nam	
3	7/10	003	Lê Thái	10/05/2011	Nữ	
4	7/10	004	Nguyễn Hoàng Xuân	22/01/2011	Nữ	
5	7/8	005	Nguyễn Tâm	07/10/2011	Nam	
6	7/9	006	Nguyễn Tâm	24/10/2011	Nam	
7	7/13	007	Nguyễn Trần Khánh	25/11/2011	Nam	
8	7/5	008	Phạm Hà	13/09/2011	Nữ	
9	7/9	009	Phạm Hoàng Bình	05/07/2011	Nữ	
10	7/1	010	Phạm Thị Hoài	03/12/2011	Nữ	
11	7/2	011	Phạm Trần Gia	08/09/2011	Nữ	
12	7/6	012	Trần Gia	10/01/2011	Nam	
13	7/5	013	Trần Quốc	31/05/2011	Nam	
14	7/1	014	Bùi Hà	11/08/2011	Nữ	
15	7/8	015	Đào Vũ Hồng	12/07/2011	Nữ	
16	7/7	016	Hoàng Nam	17/10/2011	Nam	
17	7/4	017	Hồ Quốc	15/08/2011	Nam	
18	7/2	018	Lâm Phúc Quang	13/08/2011	Nam	
19	7/7	019	Lâm Thị Trâm	06/04/2010	Nữ	
20	7/10	020	Lê Đức	17/11/2011	Nam	
21	7/11	021	Lê Đức	17/05/2011	Nam	
22	7/3	022	Lê Nguyễn Quỳnh	17/11/2011	Nữ	
23	7/13	023	Lê Thị Kim	24/06/2011	Nữ	
24	7/3	024	Nguyễn Hà Duy	26/10/2011	Nam	
25	7/7	025	Nguyễn Hải	24/03/2011	Nam	
26	7/6	026	Nguyễn Hoàng Ngọc	30/05/2011	Nữ	
27	7/10	027	Nguyễn Hoàng Việt	24/08/2011	Nam	
28	7/12	028	Nguyễn Lương Hoàng	07/05/2011	Nam	
29	7/1	029	Nguyễn Nam	05/06/2011	Nam	
30	7/3	030	Nguyễn Ngọc Trâm	11/08/2011	Nữ	
31	7/4	031	Nguyễn Ngọc Trâm	03/12/2011	Nữ	
32	7/4	032	Nguyễn Phúc Minh	24/12/2011	Nữ	
33	7/3	033	Nguyễn Phương	06/06/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ tiếp ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 02

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/11	034	Nguyễn Thị Ngọc Anh	27/10/2011	Nữ	
2	7/7	035	Nguyễn Thị Phương Anh	04/12/2011	Nữ	
3	7/12	036	Nguyễn Thị Phương Anh	09/09/2011	Nữ	
4	7/9	037	Thân Nhật Anh	12/08/2011	Nam	
5	7/2	038	Thân Quỳnh Anh	28/12/2011	Nữ	
6	7/3	039	Trần Hải Anh	23/06/2011	Nam	
7	7/2	040	Trần Ngọc Lan Anh	12/09/2011	Nữ	
8	7/13	041	Trần Ngọc Trâm Anh	17/09/2011	Nữ	
9	7/1	042	Trần Nguyễn Hoài Anh	08/01/2011	Nữ	
10	7/1	043	Trần Nguyễn Ngọc Anh	24/07/2011	Nữ	
11	7/2	044	Trần Tuấn Anh	12/10/2011	Nam	
12	7/12	045	Trịnh Trâm Anh	19/01/2011	Nữ	
13	7/2	046	Võ Minh Anh	22/03/2011	Nữ	
14	7/9	047	Võ Ngọc Tú Anh	10/08/2011	Nữ	
15	7/5	048	Nguyễn Hoàng Ngọc Ánh	26/10/2011	Nữ	
16	7/9	049	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	12/03/2011	Nữ	
17	7/7	050	Nguyễn Đức Ân	30/10/2011	Nam	
18	7/9	051	Nguyễn Gia Ân	23/03/2011	Nam	
19	7/14	052	Nguyễn Ngọc Khánh Ân	27/11/2011	Nữ	
20	7/11	053	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	23/08/2011	Nam	
21	7/3	054	Nguyễn Phúc Ân	23/03/2011	Nam	
22	7/6	055	Nguyễn Thụy Bảo Ân	18/11/2011	Nữ	
23	7/11	056	Trương Nguyễn Hồng Ân	22/10/2011	Nữ	
24	7/12	057	Vũ Mai Khánh Ân	16/11/2011	Nữ	
25	7/6	058	Vũ Thiên Ân	10/07/2011	Nam	
26	7/11	059	Vũ Trường Ân	03/12/2011	Nam	
27	7/7	060	Nguyễn Hoàng Bách	25/07/2011	Nam	
28	7/10	061	Nguyễn Hoàng Bách	03/05/2011	Nam	
29	7/7	062	Bùi Gia Bảo	30/10/2011	Nam	
30	7/7	063	Đoàn Quốc Bảo	24/07/2011	Nam	
31	7/11	064	Đoàn Tiến Bảo	17/12/2011	Nam	
32	7/12	065	Đỗ Trần Duy Bảo	24/04/2011	Nam	
33	7/8	066	Hồ Gia Bảo	07/12/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Tập, ngày 10 tháng 4 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 03

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/1	067	Nguyễn Gia Bảo	19/04/2011	Nam	
2	7/6	068	Nguyễn Gia Bảo	31/08/2011	Nam	
3	7/11	069	Nguyễn Gia Bảo	15/10/2011	Nam	
4	7/13	070	Nguyễn Gia Bảo	24/10/2011	Nam	
5	7/6	071	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	24/09/2011	Nam	
6	7/9	072	Nguyễn Lương Gia Bảo	12/08/2011	Nam	
7	7/9	073	Nguyễn Quốc Bảo	21/04/2011	Nam	
8	7/3	074	Nguyễn Tuấn Bảo	04/07/2011	Nam	
9	7/2	075	Nguyễn Thái Bảo	09/04/2011	Nam	
10	7/11	076	Nguyễn Vũ Quốc Bảo	22/10/2010	Nam	
11	7/14	077	Phan Hoàng Gia Bảo	08/03/2011	Nam	
12	7/10	078	Văn Tiến Bảo	18/11/2011	Nam	
13	7/7	079	Viên Thái Bảo	10/06/2011	Nam	
14	7/14	080	Nguyễn Huỳnh Khánh Băng	23/09/2011	Nữ	
15	7/8	081	Nguyễn Khánh Băng	09/04/2011	Nữ	
16	7/13	082	Phạm Băng Băng	30/03/2011	Nữ	
17	7/14	083	Vũ Phan Ngọc Bích	16/09/2011	Nữ	
18	7/12	084	Đinh Duy Bình	08/08/2011	Nam	
19	7/11	085	Nguyễn Gia Bình	29/09/2011	Nam	
20	7/5	086	Phạm Vũ Kiến Bình	02/11/2011	Nam	
21	7/10	087	Vũ Thanh Bình	29/08/2011	Nam	
22	7/13	088	Hà Vũ Thế Cường	22/07/2011	Nam	
23	7/4	089	Nguyễn Phạm Cường	18/04/2011	Nam	
24	7/4	090	Nguyễn Phú Cường	27/05/2011	Nam	
25	7/8	091	Từ Lê Minh Cường	22/10/2011	Nam	
26	7/14	092	Vũ Nguyễn Duy Cường	26/09/2011	Nam	
27	7/1	093	Đặng Bảo Châu	21/03/2011	Nữ	
28	7/11	094	Hoàng Bảo Châu	08/01/2011	Nữ	
29	7/2	095	Lê Xuân Bảo Châu	15/11/2011	Nữ	
30	7/3	096	Nguyễn Ngọc Băng Châu	14/10/2011	Nữ	
31	7/8	097	Ngô Linh Chi	09/12/2011	Nữ	
32	7/7	098	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	09/06/2011	Nữ	
33	7/12	099	Trần Cao Diệp Chi	25/07/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Váp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 04

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/7	100	Bùi Minh Chiến	05/10/2011	Nam	
2	7/1	101	Nguyễn Quang Chính	15/11/2011	Nam	
3	7/2	102	Đặng Hoàng Danh	16/08/2011	Nam	
4	7/9	103	Hà Công Danh	10/04/2011	Nam	
5	7/9	104	Nguyễn Lê Thành Danh	22/04/2011	Nam	
6	7/10	105	Nguyễn Thanh Danh	24/05/2011	Nam	
7	7/10	106	Phạm Công Danh	12/02/2011	Nam	
8	7/9	107	Nguyễn Thiên Di	04/07/2011	Nữ	
9	7/11	108	Nguyễn Ngọc Trúc Diễm	24/11/2011	Nữ	
10	7/7	109	Châu Ngọc Diệp	02/03/2011	Nữ	
11	7/4	110	Nguyễn Ngọc Diệp	09/06/2011	Nữ	
12	7/5	111	Nguyễn Nguyễn Ngọc Diệp	04/05/2011	Nữ	
13	7/6	112	Trịnh Ngọc Diệp	13/07/2011	Nữ	
14	7/13	113	Vũ Khả Doanh	14/01/2011	Nữ	
15	7/11	114	Đinh Thiên Dung	17/06/2011	Nữ	
16	7/14	115	Nguyễn Thùy Dung	26/05/2011	Nữ	
17	7/13	116	Vũ Hoàng Kim Dung	06/08/2011	Nữ	
18	7/14	117	Nguyễn Tấn Dũng	09/08/2010	Nam	
19	7/6	118	Trương Quang Tấn Dũng	16/08/2011	Nam	
20	7/8	119	Nguyễn Bùi Quang Duy	22/10/2011	Nam	
21	7/9	120	Nguyễn Đức Duy	21/09/2011	Nam	
22	7/11	121	Nguyễn Vũ Hoàng Duy	09/08/2011	Nam	
23	7/14	122	Phạm Đức Duy	09/12/2011	Nam	
24	7/5	123	Phùng Nhật Duy	08/06/2011	Nam	
25	7/12	124	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	25/07/2011	Nữ	
26	7/5	125	Nguyễn Thị Thùy Dương	07/03/2011	Nữ	
27	7/11	126	Nguyễn Thùy Dương	14/02/2011	Nữ	
28	7/13	127	Trương Sang Dy	26/05/2011	Nữ	
29	7/7	128	Nguyễn Tăng Khánh Đan	26/12/2011	Nữ	
30	7/12	129	Đoàn Minh Đạt	25/02/2011	Nam	
31	7/12	130	Đỗ Tiến Đạt	17/11/2011	Nam	
32	7/5	131	Lâm Văn Đạt	26/12/2011	Nam	
33	7/3	132	Nguyễn Nguyễn Đạt	03/09/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Tập, ngày 10 tháng 4 năm 2024
TRƯỜNG HIỆU TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
NGUYỄN HỒNG ĐỨC

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 05

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	133	Nguyễn Quốc Đạt	08/11/2011	Nam	
2	7/11	134	Nguyễn Tiến Đạt	26/02/2011	Nam	
3	7/2	135	Trần Mạnh Đạt	11/02/2011	Nam	
4	7/11	136	Nguyễn Bảo Minh Đăng	07/04/2011	Nam	
5	7/8	137	Phạm Hải Đăng	04/08/2010	Nam	
6	7/12	138	Đỗ Ngọc Diệp	04/02/2011	Nữ	
7	7/10	139	Khổng Nhật Đoàn	22/12/2011	Nam	
8	7/8	140	Tổng Thành Đông	29/12/2011	Nam	
9	7/1	141	Bùi Trung Đức	19/09/2011	Nam	
10	7/1	142	Đỗ Trọng Duy Đức	24/03/2011	Nam	
11	7/13	143	Hoàng Lê Minh Đức	30/11/2011	Nam	
12	7/4	144	Nguyễn Anh Đức	27/06/2011	Nam	
13	7/7	145	Nguyễn Hoàng Minh Đức	21/09/2011	Nam	
14	7/8	146	Nguyễn Huỳnh Đức	16/07/2011	Nam	
15	7/4	147	Nguyễn Minh Đức	25/01/2011	Nam	
16	7/4	148	Nguyễn Trần Anh Đức	13/06/2011	Nam	
17	7/4	149	Võ Trí Đức	08/01/2011	Nam	
18	7/7	150	Nguyễn Tôn Hương Giang	07/07/2011	Nữ	
19	7/2	151	Hồ Ngọc Hà	16/09/2011	Nữ	
20	7/7	152	Lê Bích Hà	03/11/2011	Nữ	
21	7/1	153	Lê Phạm Ngân Hà	28/01/2011	Nữ	
22	7/11	154	Trần Ngọc Khánh Hà	29/04/2011	Nữ	
23	7/8	155	Nguyễn Đức Quang Hải	05/05/2011	Nam	
24	7/6	156	Trần Nguyễn Long Hải	07/10/2011	Nam	
25	7/11	157	Trương Thanh Hải	26/04/2011	Nam	
26	7/9	158	Vũ Duy Hải	24/08/2011	Nam	
27	7/10	159	Trần Nhật Hào	21/07/2011	Nam	
28	7/6	160	Hoàng Như Hào	05/09/2011	Nữ	
29	7/7	161	Trương Thiên Hạo	02/04/2011	Nam	
30	7/8	162	Trần Lưu Thanh Hằng	10/05/2011	Nữ	
31	7/9	163	Dinh Ngọc Bảo Hân	07/01/2011	Nữ	
32	7/10	164	Hoàng Ngọc Hân	10/02/2011	Nữ	
33	7/7	165	Lê Ngọc Hân	22/08/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 06

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/3	166	Lưu Trần Gia Hân	10/06/2011	Nữ	
2	7/4	167	Nguyễn Gia Hân	20/10/2011	Nữ	
3	7/10	168	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	16/09/2011	Nữ	
4	7/11	169	Nguyễn Ngọc Hân	27/09/2011	Nữ	
5	7/6	170	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	19/10/2011	Nữ	
6	7/8	171	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	15/09/2011	Nữ	
7	7/7	172	Phan Lê Gia Hân	24/01/2011	Nữ	
8	7/11	173	Tạ Gia Hân	16/02/2011	Nữ	
9	7/6	174	Trần Đặng Khánh Hân	03/08/2011	Nữ	
10	7/13	175	Trần Đức Hiền	22/11/2011	Nam	
11	7/11	176	Quách Hoàng Hiệp	14/06/2011	Nam	
12	7/3	177	Bùi Trung Hiếu	25/11/2011	Nam	
13	7/9	178	Đặng Trung Hiếu	18/12/2011	Nam	
14	7/7	179	Hoàng Trung Hiếu	30/08/2011	Nam	
15	7/13	180	Lê Minh Hiếu	21/06/2011	Nam	
16	7/8	181	Nguyễn Đỗ Chí Hiếu	02/07/2011	Nam	
17	7/8	182	Nguyễn Như Hiếu	02/08/2011	Nam	
18	7/6	183	Nguyễn Xuân Hiếu	24/11/2011	Nam	
19	7/10	184	Phạm Việt Hiếu	18/09/2011	Nam	
20	7/12	185	Phùng Nguyễn Minh Hiếu	17/05/2011	Nam	
21	7/4	186	Trần Ngọc Hiền Hoa	15/11/2011	Nữ	
22	7/12	187	Đặng Hoàng Thái Hòa	30/04/2011	Nữ	
23	7/12	188	Nguyễn Đức Hòa	14/02/2011	Nam	
24	7/3	189	Đỗ Khải Hoàn	14/07/2011	Nam	
25	7/9	190	Đinh Hoàng	07/09/2011	Nam	
26	7/14	191	Đỗ Hoàng	15/12/2011	Nam	
27	7/10	192	Nguyễn Công Hoàng	15/12/2011	Nam	
28	7/6	193	Phạm Minh Hoàng	22/10/2011	Nam	
29	7/10	194	Trần Nguyễn Bảo Hoàng	28/05/2011	Nam	
30	7/1	195	Nguyễn Mỹ Hồng	05/05/2011	Nữ	
31	7/7	196	Đặng Thế Hùng	28/10/2011	Nam	
32	7/4	197	Lê Phan Minh Hùng	26/04/2011	Nam	
33	7/2	198	Nguyễn Tuấn Hùng	28/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 07

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/12	199	Ngô Quốc Huy	06/04/2011	Nam	
2	7/5	200	Nguyễn Gia Huy	13/10/2011	Nam	
3	7/6	201	Nguyễn Gia Huy	25/09/2011	Nam	
4	7/10	202	Nguyễn Gia Huy	22/02/2011	Nam	
5	7/7	203	Nguyễn Hoàng Huy	26/02/2011	Nam	
6	7/1	204	Nguyễn Hoàng Minh Huy	18/09/2011	Nam	
7	7/2	205	Nguyễn Trần Gia Huy	12/07/2011	Nam	
8	7/4	206	Phan Văn Gia Huy	24/01/2011	Nam	
9	7/13	207	Thân Hoàng Khánh Huy	13/04/2011	Nam	
10	7/8	208	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	25/08/2010	Nữ	
11	7/1	209	Đỗ Trịnh Gia Hưng	09/08/2011	Nam	
12	7/8	210	Nguyễn Hưng	27/07/2011	Nam	
13	7/12	211	Nguyễn Phú Hưng	04/10/2011	Nam	
14	7/3	212	Sỹ A Bảo Hưng	08/09/2011	Nam	
15	7/12	213	Đỗ Mai Thiên Hương	14/09/2011	Nữ	
16	7/13	214	Nguyễn Quỳnh Hương	23/08/2011	Nữ	
17	7/14	215	Vũ Thiên Hương	05/01/2011	Nữ	
18	7/2	216	Bùi Đỗ Chí Kiên	26/08/2011	Nam	
19	7/9	217	Đặng Trung Kiên	27/09/2011	Nam	
20	7/4	218	Nguyễn Trung Kiên	24/07/2011	Nam	
21	7/7	219	Thắm Trần Kiên	24/11/2011	Nam	
22	7/4	220	Chu Quang Kiệt	15/08/2011	Nam	
23	7/4	221	Nguyễn Gia Kiệt	12/01/2011	Nam	
24	7/6	222	Nguyễn Nhân Kiệt	05/07/2011	Nam	
25	7/5	223	Võ Chí Kiệt	16/02/2011	Nam	
26	7/7	224	Nguyễn Trần Thiên Kim	10/01/2011	Nữ	
27	7/4	225	Lưu Bích Kỳ	04/05/2011	Nữ	
28	7/12	226	Nguyễn Phú Minh Kỳ	20/12/2011	Nam	
29	7/2	227	Nguyễn Minh Kha	05/07/2011	Nam	
30	7/7	228	Bùi Duy Bảo Khang	12/09/2011	Nam	
31	7/12	229	Bùi Minh Khang	16/02/2011	Nam	
32	7/12	230	Dương Phúc Khang	19/04/2011	Nam	
33	7/4	231	Hoàng Gia Khang	26/08/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 08

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/4	232	Huỳnh Ngọc Minh Khang	14/10/2011	Nam	
2	7/12	233	Lê Bảo Khang	27/07/2011	Nam	
3	7/8	234	Nguyễn Khang	08/10/2011	Nam	
4	7/2	235	Nguyễn Cao Quốc Khang	14/11/2011	Nam	
5	7/13	236	Nguyễn Đức Minh Khang	29/06/2011	Nam	
6	7/14	237	Nguyễn Gia Khang	14/03/2011	Nam	
7	7/12	238	Nguyễn Huỳnh Tấn Khang	18/05/2011	Nam	
8	7/9	239	Nguyễn Ngọc Khang	25/01/2011	Nam	
9	7/5	240	Nguyễn Ngọc Tuấn Khang	15/09/2011	Nam	
10	7/1	241	Nguyễn Phúc Gia Khang	06/12/2011	Nam	
11	7/3	242	Nguyễn Phúc Minh Khang	21/12/2011	Nam	
12	7/10	243	Nguyễn Trọng Khang	26/12/2011	Nam	
13	7/11	244	Phạm Hồ Minh Khang	09/08/2011	Nam	
14	7/8	245	Phạm Thái Khang	28/03/2011	Nam	
15	7/3	246	Phan Nguyễn Triều Khang	20/02/2011	Nam	
16	7/9	247	Trần Lê Gia Khang	21/09/2011	Nam	
17	7/10	248	Trịnh Quốc Khang	22/07/2011	Nam	
18	7/3	249	Cao Ngọc Ngân Khánh	26/03/2011	Nữ	
19	7/12	250	Đặng Xuân Khánh	12/11/2011	Nam	
20	7/5	251	Đỗ Huy Khánh	07/08/2011	Nam	
21	7/8	252	Lê Hoàng Huy Khánh	14/09/2011	Nam	
22	7/8	253	Nguyễn Phùng Ngọc Khánh	12/02/2011	Nữ	
23	7/4	254	Ngô Đức Khiêm	26/04/2010	Nam	
24	7/9	255	Huỳnh Đoàn Minh Khoa	24/01/2010	Nam	
25	7/13	256	Kiều Anh Khoa	22/04/2011	Nam	
26	7/1	257	Lâm Anh Khoa	18/10/2011	Nam	
27	7/8	258	Lâm Đăng Khoa	13/01/2011	Nam	
28	7/10	259	Lê Hoàng Anh Khoa	23/04/2011	Nam	
29	7/6	260	Lê Nguyễn Đăng Khoa	22/09/2011	Nam	
30	7/7	261	Nguyễn Anh Khoa	19/11/2011	Nam	
31	7/13	262	Nguyễn Duy Khoa	19/04/2011	Nam	
32	7/9	263	Phạm Đăng Khoa	27/05/2011	Nam	
33	7/6	264	Phùng Đăng Khoa	30/04/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 09

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/5	265	Trần Minh Khoa	18/10/2011	Nam	
2	7/4	266	Trần Nguyên Khoa	10/10/2011	Nam	
3	7/2	267	Trần Vũ Đăng Khoa	12/12/2011	Nam	
4	7/10	268	Lê Minh Khôi	12/06/2011	Nam	
5	7/1	269	Nguyễn Anh Khôi	27/01/2011	Nam	
6	7/3	270	Nguyễn Đăng Khôi	07/05/2011	Nam	
7	7/11	271	Nguyễn Đăng Khôi	06/04/2011	Nam	
8	7/14	272	Nguyễn Minh Khôi	29/07/2011	Nam	
9	7/14	273	Nguyễn Trọng Khôi	03/12/2011	Nam	
10	7/5	274	Phạm Nguyễn Đăng Khôi	31/01/2011	Nam	
11	7/9	275	Tạ Minh Khôi	15/01/2011	Nam	
12	7/8	276	Trần Đăng Khôi	21/10/2011	Nam	
13	7/12	277	Vũ Nguyễn Đăng Khôi	18/03/2011	Nam	
14	7/4	278	Đỗ Vũ Bảo Khương	16/08/2011	Nam	
15	7/9	279	Nguyễn Hoàng Châu Lam	21/12/2011	Nữ	
16	7/6	280	Trần Bảo Tường Lam	22/02/2011	Nữ	
17	7/9	281	Đinh Ngọc Lan	08/05/2011	Nữ	
18	7/10	282	Lê Phương Lan	16/12/2011	Nữ	
19	7/7	283	Bùi Hoàng Lâm	06/07/2011	Nam	
20	7/13	284	Lê Thị Thùy Lâm	12/01/2011	Nữ	
21	7/11	285	Nguyễn Hoàng Lâm	11/01/2011	Nam	
22	7/9	286	Nguyễn Thanh Lê	24/02/2011	Nam	
23	7/10	287	Lê Phương Linh	24/09/2011	Nữ	
24	7/2	288	Lưu Ngọc Linh	08/02/2011	Nữ	
25	7/14	289	Nguyễn Đặng Phương Linh	10/01/2011	Nữ	
26	7/5	290	Nguyễn Gia Linh	18/11/2011	Nữ	
27	7/2	291	Phạm Hồng Khánh Linh	22/03/2011	Nữ	
28	7/1	292	Phạm Phương Linh	15/04/2011	Nữ	
29	7/10	293	Trần Khánh Linh	19/10/2011	Nữ	
30	7/10	294	Trần Phương Linh	13/12/2011	Nữ	
31	7/11	295	Trần Phương Linh	19/09/2011	Nữ	
32	7/9	296	Võ Thị Phương Linh	24/05/2011	Nữ	
33	7/13	297	Danh Tiểu Long	05/05/2010	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 10

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/8	298	Nguyễn Hoàng	Long	24/11/2011	Nam	
2	7/13	299	Nguyễn Hoàng	Long	07/04/2011	Nam	
3	7/7	300	Nguyễn Lê Hoàng	Long	25/07/2011	Nam	
4	7/7	301	Nguyễn Minh	Long	25/08/2011	Nam	
5	7/1	302	Nguyễn Thành	Long	02/06/2011	Nam	
6	7/5	303	Nguyễn Việt	Long	17/05/2011	Nam	
7	7/10	304	Nguyễn Hữu	Lộc	17/10/2011	Nam	
8	7/14	305	Nguyễn Tấn	Lộc	17/06/2011	Nam	
9	7/12	306	Trần Kim Tấn	Lộc	14/11/2011	Nam	
10	7/6	307	Vũ Thành	Luân	21/09/2011	Nam	
11	7/3	308	Ngô Gia	Lý	21/11/2011	Nữ	
12	7/9	309	Đinh Ngọc Xuân	Mai	10/01/2011	Nữ	
13	7/1	310	Nguyễn Ngọc Phương	Mai	03/10/2011	Nữ	
14	7/8	311	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	05/02/2011	Nữ	
15	7/5	312	Nguyễn Thanh	Mai	05/05/2011	Nữ	
16	7/1	313	Đinh Nguyễn Gia	Mẫn	21/10/2011	Nữ	
17	7/11	314	Chu Nhật	Minh	03/11/2011	Nam	
18	7/3	315	Đặng Nguyễn Tuấn	Minh	08/08/2011	Nam	
19	7/10	316	Huỳnh Ngọc	Minh	31/05/2011	Nam	
20	7/3	317	Kiều Quý	Minh	06/08/2011	Nam	
21	7/9	318	Lê Nguyễn Anh	Minh	05/11/2011	Nam	
22	7/4	319	Lê Phúc	Minh	30/05/2011	Nam	
23	7/4	320	Lê Vũ Hoàng	Minh	30/05/2011	Nam	
24	7/1	321	Mai Quốc	Minh	19/04/2011	Nam	
25	7/2	322	Nguyễn Bình	Minh	13/01/2011	Nam	
26	7/5	323	Nguyễn Dương	Minh	11/01/2011	Nam	
27	7/1	324	Nguyễn Hải	Minh	28/10/2011	Nam	
28	7/10	325	Nguyễn Hoàng Nhật	Minh	24/11/2011	Nam	
29	7/1	326	Nguyễn Nhật	Minh	14/05/2011	Nam	
30	7/1	327	Nguyễn Phạm Hoàng	Minh	07/06/2011	Nam	
31	7/10	328	Nguyễn Quang	Minh	14/08/2010	Nam	
32	7/6	329	Nguyễn Tấn	Minh	10/11/2011	Nam	
33	7/6	330	Nguyễn Thiên	Minh	27/04/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Yáp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 11

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/13	331	Nguyễn Trần Gia Minh	20/08/2011	Nam	
2	7/2	332	Nguyễn Vương Minh	02/12/2011	Nam	
3	7/12	333	Phạm Phương Minh	08/09/2011	Nữ	
4	7/1	334	Trần Bảo Minh	22/10/2011	Nam	
5	7/2	335	Vũ Dương Hoàng Minh	07/05/2011	Nam	
6	7/10	336	Vũ Nguyễn Hoàng Minh	14/06/2011	Nam	
7	7/10	337	Đặng Nguyễn Trà My	24/03/2010	Nữ	
8	7/11	338	Giáp Nguyễn Thảo My	01/01/2011	Nữ	
9	7/1	339	Lê Nguyễn Hà My	18/01/2011	Nữ	
10	7/10	340	Nguyễn Hà My	30/04/2011	Nữ	
11	7/6	341	Nguyễn Hoàng Ngọc My	28/04/2011	Nữ	
12	7/13	342	Nguyễn Huỳnh Bảo My	05/04/2011	Nữ	
13	7/6	343	Nguyễn Ngọc Thảo My	04/05/2011	Nữ	
14	7/5	344	Nguyễn Phạm Trà My	01/01/2011	Nữ	
15	7/14	345	Nguyễn Thụy Trà My	14/12/2011	Nữ	
16	7/3	346	Trần Nguyễn Hà My	12/10/2011	Nữ	
17	7/4	347	Trần Nguyễn Hà My	04/03/2011	Nữ	
18	7/1	348	Hoàng Bảo Nam	13/09/2011	Nam	
19	7/3	349	Hoàng Hà Nam	21/01/2011	Nam	
20	7/13	350	Hoàng Hoài Nam	25/06/2011	Nam	
21	7/2	351	Nguyễn Hải Nam	25/10/2011	Nam	
22	7/8	352	Nguyễn Hoàng Nam	08/10/2011	Nam	
23	7/13	353	Nguyễn Nhật Nam	07/12/2009	Nam	
24	7/4	354	Nguyễn Trọng Thái Nam	11/10/2011	Nam	
25	7/3	355	Trần Bảo Nam	03/07/2011	Nam	
26	7/12	356	Chu Thị Kim Nga	30/09/2011	Nữ	
27	7/13	357	Hoàng Ngọc Kim Ngân	28/07/2011	Nữ	
28	7/11	358	Hồ Ngọc Thủy Ngân	09/10/2011	Nữ	
29	7/14	359	Nguyễn Đặng Kim Ngân	11/06/2011	Nữ	
30	7/5	360	Nguyễn Đình Phương Ngân	04/11/2011	Nữ	
31	7/5	361	Nguyễn Ngọc Thùy Ngân	03/03/2011	Nữ	
32	7/2	362	Nguyễn Quỳnh Ngân	03/01/2011	Nữ	
33	7/4	363	Phạm Ngọc Kim Ngân	16/04/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 12

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/6	364	Phan Bích Ngân	28/08/2011	Nữ	
2	7/8	365	Trần Thị Kim Ngân	11/09/2011	Nữ	
3	7/3	366	Vũ Ngọc Bảo Ngân	27/05/2011	Nữ	
4	7/11	367	Ngô Huỳnh Hạnh Nghi	16/12/2011	Nữ	
5	7/2	368	Nguyễn Ngọc Đông Nghi	11/02/2011	Nữ	
6	7/13	369	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	01/10/2011	Nữ	
7	7/3	370	Nguyễn Tường Nghi	12/11/2011	Nữ	
8	7/1	371	Nguyễn Xuân Nghi	14/11/2011	Nữ	
9	7/12	372	Vũ Nghi	25/09/2011	Nữ	
10	7/4	373	Nguyễn Phúc Nghĩ	25/12/2011	Nam	
11	7/12	374	Vũ Huỳnh Hiếu Nghĩ	10/02/2011	Nam	
12	7/6	375	Ba Nguyễn Khánh Ngọc	01/11/2011	Nữ	
13	7/9	376	Đỗ Như Ngọc	18/12/2011	Nữ	
14	7/14	377	Hà Nguyễn Bảo Ngọc	05/10/2011	Nữ	
15	7/4	378	Huỳnh Phương Ngọc	21/02/2011	Nữ	
16	7/8	379	Lê Bảo Ngọc	07/04/2011	Nam	
17	7/9	380	Lê Bảo Ngọc	09/01/2011	Nữ	
18	7/7	381	Lê Nguyễn Lam Ngọc	28/08/2011	Nữ	
19	7/4	382	Lương Yến Ngọc	24/11/2011	Nữ	
20	7/3	383	Nguyễn Bảo Ngọc	23/02/2011	Nữ	
21	7/1	384	Nguyễn Khánh Ngọc	15/08/2011	Nữ	
22	7/8	385	Nguyễn Mai Bích Ngọc	10/12/2011	Nữ	
23	7/3	386	Nguyễn Thị Bích Ngọc	24/01/2011	Nữ	
24	7/5	387	Nguyễn Trần Lan Ngọc	02/04/2011	Nữ	
25	7/12	388	Trần Gia Bảo Ngọc	12/02/2011	Nữ	
26	7/2	389	Võ Khánh Ngọc	03/06/2011	Nữ	
27	7/11	390	Bùi Kim Đông Nguyên	08/11/2011	Nữ	
28	7/14	391	Đặng Hoàng Nguyên	15/06/2011	Nam	
29	7/3	392	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	21/03/2011	Nữ	
30	7/2	393	Nguyễn Dương Thảo Nguyên	14/11/2011	Nữ	
31	7/7	394	Nguyễn Đức An Nguyên	25/05/2011	Nam	
32	7/13	395	Nguyễn Nhật Nguyên	29/10/2011	Nam	
33	7/9	396	Nguyễn Trường Hải Nguyên	03/03/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 13

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/11	397	Phạm Kim Nguyên	18/05/2011	Nữ	
2	7/2	398	Trần Ngọc Xuân Nguyên	07/03/2011	Nữ	
3	7/6	399	Trịnh Huỳnh Đan Nguyên	09/11/2011	Nữ	
4	7/10	400	Trịnh Hương Thảo Nguyên	20/09/2011	Nữ	
5	7/1	401	Biện Nguyễn Minh Nhã	05/02/2011	Nữ	
6	7/2	402	Lê Văn Hoàng Nhân	14/07/2011	Nam	
7	7/11	403	Nguyễn Minh Nhân	10/01/2011	Nam	
8	7/3	404	Nguyễn Phú Nhân	07/01/2011	Nam	
9	7/13	405	Nguyễn Trí Nhân	19/11/2011	Nam	
10	7/12	406	Quách Trần Nghĩa Nhân	27/05/2011	Nam	
11	7/1	407	Trần Phan Nhân	26/09/2011	Nam	
12	7/9	408	Lê Minh Nhật	06/03/2011	Nam	
13	7/6	409	Trương Nguyễn Minh Nhật	15/02/2011	Nam	
14	7/12	410	Bùi Phạm Thị Yến Nhi	04/08/2011	Nữ	
15	7/12	411	Hoàng Thiên Nhi	05/11/2011	Nữ	
16	7/3	412	Lê Uyên Nhi	20/02/2011	Nữ	
17	7/7	413	Nguyễn Đàm Phương Nhi	06/10/2011	Nữ	
18	7/7	414	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	29/06/2011	Nữ	
19	7/2	415	Nguyễn Ngọc Hiếu Nhi	19/12/2011	Nữ	
20	7/12	416	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	21/08/2011	Nữ	
21	7/3	417	Nguyễn Yến Nhi	01/08/2011	Nữ	
22	7/13	418	Trần Thượng Phương Nhi	14/11/2011	Nữ	
23	7/11	419	Vũ Linh Nhi	18/04/2011	Nữ	
24	7/8	420	Vũ Yến Nhi	01/01/2011	Nữ	
25	7/5	421	Hà An Nhiên	01/11/2011	Nữ	
26	7/8	422	Nguyễn Khuru Hạo Nhiên	16/01/2011	Nam	
27	7/7	423	Lê Ngọc Vân Nhung	02/11/2011	Nữ	
28	7/14	424	Nguyễn Thị Phương Nhung	11/11/2011	Nữ	
29	7/2	425	Nguyễn Bình Như	25/07/2011	Nữ	
30	7/1	426	Nguyễn Minh Quỳnh Như	12/06/2011	Nữ	
31	7/13	427	Nguyễn Ngọc Như	31/01/2011	Nữ	
32	7/9	428	Nguyễn Phan Quỳnh Như	21/08/2010	Nữ	
33	7/14	429	Nguyễn Quỳnh Như	05/09/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 14

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/8	430	Nguyễn Thị Ngọc Như	19/08/2011	Nữ	
2	7/9	431	Trương Nguyễn Quỳnh Như	06/01/2011	Nữ	
3	7/6	432	Vũ Nguyễn Quỳnh Như	20/09/2011	Nữ	
4	7/5	433	Đặng Tấn Phát	13/09/2011	Nam	
5	7/2	434	Đoàn Tiến Phát	05/05/2011	Nam	
6	7/4	435	Nguyễn Công Phát	17/11/2011	Nam	
7	7/14	436	Trần Đại Hồng Phát	18/09/2011	Nam	
8	7/7	437	Trần Gia Phát	21/07/2011	Nam	
9	7/1	438	Vũ Minh Phát	08/10/2011	Nam	
10	7/3	439	Nghiêm Xuân Hoàng Phi	28/08/2011	Nữ	
11	7/8	440	Nguyễn Tuấn Phong	22/03/2011	Nam	
12	7/11	441	Vũ Nhất Phong	05/09/2011	Nam	
13	7/10	442	Hồ Ngọc Minh Phú	10/06/2011	Nam	
14	7/5	443	Nguyễn Thanh Phú	29/07/2011	Nam	
15	7/9	444	Phạm Gia Phú	19/09/2011	Nam	
16	7/4	445	Bùi Quang Phúc	23/06/2011	Nam	
17	7/8	446	Chu Thiên Phúc	29/05/2011	Nam	
18	7/9	447	Huỳnh Gia Phúc	02/06/2011	Nam	
19	7/6	448	Mai Hoàng Phúc	19/09/2011	Nam	
20	7/3	449	Nguyễn Hoàng Phúc	01/01/2011	Nam	
21	7/14	450	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	09/06/2011	Nam	
22	7/10	451	Nguyễn Mạnh Phúc	11/10/2011	Nam	
23	7/6	452	Nguyễn Thiên Phúc	01/04/2011	Nam	
24	7/10	453	Nguyễn Trọng Phúc	23/04/2011	Nam	
25	7/12	454	Trần Nguyễn Hồng Phúc	04/09/2011	Nữ	
26	7/9	455	Bùi Xuân Ngọc Phụng	11/12/2011	Nữ	
27	7/13	456	Nguyễn Hoàng Duy Phước	09/11/2011	Nam	
28	7/8	457	Nguyễn Hoàng Thiên Phước	30/05/2011	Nam	
29	7/2	458	Bùi Bích Phương	02/12/2011	Nữ	
30	7/8	459	Bùi Thị Ánh Phương	10/09/2011	Nữ	
31	7/5	460	Lâm Thái Uyên Phương	07/06/2011	Nữ	
32	7/9	461	Lê Ngọc Thảo Phương	16/07/2011	Nữ	
33	7/12	462	Nguyễn Ngọc Mai Phương	05/10/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 15

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/10	463	Nguyễn Ngọc Thiên Phương	14/12/2011	Nữ	
2	7/10	464	Nguyễn Thị Nam Phương	23/05/2011	Nữ	
3	7/5	465	Phạm Hoàng An Phương	02/07/2011	Nữ	
4	7/4	466	Phan Ngọc Phương	25/05/2011	Nữ	
5	7/3	467	Vương Nguyễn Nguyên Phương	20/03/2011	Nữ	
6	7/1	468	Nguyễn Trần Bích Phương	02/10/2011	Nữ	
7	7/2	469	Nguyễn Đăng Quang	03/02/2011	Nam	
8	7/5	470	Trần Đại Quang	24/04/2011	Nam	
9	7/12	471	Vũ Duy Quang	28/02/2011	Nam	
10	7/6	472	Chung Anh Quân	30/07/2011	Nam	
11	7/12	473	Hoàng Minh Quân	26/05/2011	Nam	
12	7/11	474	Lâm Uyển Quân	10/10/2011	Nữ	
13	7/1	475	Lê Bá Minh Quân	11/06/2011	Nam	
14	7/5	476	Nguyễn Hồng Hà Thuận Quân	10/02/2011	Nữ	
15	7/9	477	Nguyễn Minh Quân	22/11/2011	Nam	
16	7/11	478	Nguyễn Minh Quân	12/04/2011	Nam	
17	7/11	479	Đỗ Thảo Quyên	15/04/2011	Nữ	
18	7/1	480	Nguyễn Hoàng Bảo Quyên	21/08/2011	Nữ	
19	7/13	481	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	10/04/2011	Nữ	
20	7/5	482	Trương Đình Quyết	14/07/2011	Nam	
21	7/11	483	Mai Diễm Quỳnh	15/07/2011	Nữ	
22	7/5	484	Nguyễn Ngọc Bảo Quỳnh	27/04/2011	Nữ	
23	7/13	485	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	09/05/2011	Nữ	
24	7/14	486	Trần Khánh Quỳnh	21/09/2011	Nữ	
25	7/5	487	Trần Ngọc Như Quỳnh	25/10/2011	Nữ	
26	7/2	488	Châu Phước Sang	12/08/2011	Nam	
27	7/5	489	Nguyễn Đức Sang	01/10/2011	Nam	
28	7/4	490	Nguyễn Viết Sang	01/07/2011	Nam	
29	7/13	491	Võ Lê Sang	21/09/2011	Nam	
30	7/12	492	Nguyễn Ngọc Thanh Sơn	18/01/2011	Nam	
31	7/13	493	Nguyễn Thanh Sơn	17/05/2011	Nam	
32	7/6	494	Phạm Trường Sơn	18/05/2011	Nam	
33	7/8	495	Nguyễn Thu Sương	20/05/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 16

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/1	496	Ngô Tú Tài	26/05/2011	Nam	
2	7/8	497	Nguyễn Thái Tài	27/06/2011	Nam	
3	7/14	498	Phạm Hoàng Tài	06/08/2011	Nam	
4	7/7	499	Nguyễn Thành Tâm	29/06/2011	Nam	
5	7/9	500	Trần Nguyễn Thùy Tâm	30/11/2011	Nữ	
6	7/9	501	Nguyễn Thụy Thủy Tiên	10/12/2011	Nữ	
7	7/13	502	Thân Nguyễn Thủy Tiên	05/11/2011	Nữ	
8	7/11	503	Trịnh Thủy Tiên	06/04/2011	Nữ	
9	7/14	504	Nguyễn Hoàng Quang Tiến	26/08/2011	Nam	
10	7/7	505	Nguyễn Huỳnh Trọng Tiến	18/08/2011	Nam	
11	7/10	506	Phan Duy Tiến	30/03/2011	Nam	
12	7/1	507	Phan Văn Tiến	15/08/2011	Nam	
13	7/8	508	Nghiêm Đức Toàn	29/01/2011	Nam	
14	7/10	509	Nguyễn Hữu Toàn	07/11/2011	Nam	
15	7/2	510	Nguyễn Thanh An Toàn	14/08/2011	Nam	
16	7/8	511	Lê Tuấn Tú	15/08/2011	Nam	
17	7/7	512	Lê Thanh Tú	06/12/2011	Nam	
18	7/11	513	Nguyễn Tuấn Tú	06/01/2011	Nam	
19	7/2	514	Nguyễn Trần Anh Tú	15/04/2011	Nam	
20	7/11	515	Phạm Ngọc Minh Tú	11/06/2011	Nữ	
21	7/4	516	Trần Ngọc Mỹ Tú	27/09/2011	Nữ	
22	7/7	517	Nguyễn Anh Tuấn	23/12/2011	Nam	
23	7/3	518	Nguyễn Minh Tuấn	08/03/2011	Nam	
24	7/5	519	Phạm Minh Tuấn	08/11/2011	Nam	
25	7/11	520	Phan Thanh Tuệ	14/11/2011	Nam	
26	7/4	521	Lê Thanh Tùng	29/07/2011	Nam	
27	7/5	522	Nguyễn Đức Tùng	12/09/2011	Nam	
28	7/6	523	Nguyễn Hoàng Thanh Tùng	03/10/2011	Nam	
29	7/1	524	Trần Quang Tùng	28/06/2011	Nam	
30	7/9	525	Nguyễn Ngọc Cát Tường	30/12/2011	Nữ	
31	7/2	526	Trần Nguyễn Phúc Tường	22/04/2011	Nam	
32	7/11	527	Nguyễn Duy Thanh	25/01/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ máy, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 17

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/3	528	Nguyễn Thị Đan Thanh	10/03/2011	Nữ	
2	7/12	529	Phạm Ngọc Đan Thanh	31/08/2011	Nữ	
3	7/4	530	Trần Thị Thiên Thanh	02/01/2011	Nữ	
4	7/3	531	Trần Thiên Thanh	11/10/2011	Nữ	
5	7/2	532	Vũ Mai Thanh	03/11/2011	Nữ	
6	7/6	533	Dương Đại Thành	17/08/2011	Nam	
7	7/5	534	Lê Phạm Đức Thành	24/07/2011	Nam	
8	7/3	535	Nguyễn Nguyên Thành	03/09/2011	Nam	
9	7/11	536	Nguyễn Nhân Thành	01/09/2011	Nam	
10	7/9	537	Nguyễn Trí Thành	01/03/2011	Nam	
11	7/7	538	Trần Ngọc Thành	02/10/2011	Nam	
12	7/10	539	Trương Minh Thành	03/12/2011	Nam	
13	7/5	540	Nguyễn Hà Như Thảo	02/07/2011	Nữ	
14	7/1	541	Nguyễn Ngọc Hương Thảo	22/02/2011	Nữ	
15	7/12	542	Nguyễn Thụy Phương Thảo	29/04/2011	Nữ	
16	7/13	543	Phạm Ngọc Thanh Thảo	18/10/2011	Nữ	
17	7/6	544	Phan Thị Phương Thảo	22/05/2011	Nữ	
18	7/13	545	Trần Phương Thảo	10/01/2011	Nữ	
19	7/11	546	Vũ Thị Thắm	01/08/2011	Nữ	
20	7/5	547	Ngô Quang Thảng	31/03/2011	Nam	
21	7/10	548	Hứa Minh Thiên	25/09/2011	Nam	
22	7/14	549	Nguyễn Quốc Thiên	18/03/2011	Nam	
23	7/11	550	Nguyễn Thuận Thiên	08/08/2011	Nữ	
24	7/13	551	Lưu Minh Thiện	30/11/2011	Nam	
25	7/9	552	Nguyễn Trí Thiện	03/06/2011	Nam	
26	7/11	553	Trần Xuân Thiện	08/12/2011	Nam	
27	7/7	554	Lê Phú Thịnh	27/09/2011	Nam	
28	7/8	555	Lê Quang Thịnh	28/09/2011	Nam	
29	7/12	556	Nguyễn Thịnh	29/10/2009	Nam	
30	7/8	557	Nguyễn Đức Thịnh	17/12/2011	Nam	
31	7/13	558	Nguyễn Hoàng Thịnh	07/04/2011	Nam	
32	7/7	559	Nguyễn Phúc Thịnh	04/12/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG THCS GÒ VẤP
 NGUYỄN TRÃI
 NGUYỄN HỒNG ĐỨC

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 18

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/12	560	Phạm Quốc Thịnh	15/02/2011	Nam	
2	7/4	561	Phạm Trường Thịnh	21/06/2011	Nam	
3	7/2	562	Trần Tiến Thịnh	05/08/2011	Nam	
4	7/9	563	Trần Thái Thịnh	10/06/2011	Nam	
5	7/14	564	Trần Minh Thông	17/12/2011	Nam	
6	7/5	565	Lâm Nguyễn Anh Thơ	06/07/2011	Nữ	
7	7/4	566	Đào Nguyễn Duy Thuận	11/11/2011	Nam	
8	7/13	567	Lê Cao Hoàng Thúc	20/10/2011	Nam	
9	7/11	568	Dương Nguyễn Thanh Thùy	04/01/2011	Nữ	
10	7/3	569	Nguyễn Phương Thùy	22/08/2011	Nữ	
11	7/6	570	Chu Lê Anh Thư	28/05/2011	Nữ	
12	7/6	571	Huỳnh Lê Anh Thư	10/01/2011	Nữ	
13	7/5	572	Lê Đỗ Anh Thư	03/09/2011	Nữ	
14	7/10	573	Lê Nguyễn Thanh Thư	05/08/2011	Nữ	
15	7/1	574	Lê Thị Thanh Thư	28/07/2011	Nữ	
16	7/12	575	Nguyễn Anh Thư	21/06/2011	Nữ	
17	7/7	576	Nguyễn Hoàng Anh Thư	01/02/2011	Nữ	
18	7/13	577	Nguyễn Hoàng Kim Thư	10/04/2011	Nữ	
19	7/2	578	Nguyễn Ngọc Anh Thư	26/05/2011	Nữ	
20	7/9	579	Nguyễn Ngọc Anh Thư	18/07/2011	Nữ	
21	7/10	580	Nguyễn Ngọc Minh Thư	10/10/2011	Nữ	
22	7/1	581	Nguyễn Phạm Minh Thư	06/10/2011	Nữ	
23	7/13	582	Nguyễn Vũ Hoài Thư	10/12/2011	Nữ	
24	7/3	583	Phạm Khánh Thư	24/07/2011	Nữ	
25	7/5	584	Phạm Minh Thư	23/11/2011	Nữ	
26	7/10	585	Phạm Minh Thư	08/10/2011	Nữ	
27	7/2	586	Phùng Anh Thư	23/05/2011	Nữ	
28	7/13	587	Đinh Ngọc Bảo Thy	12/08/2011	Nữ	
29	7/12	588	Hoàng Minh Thy	12/08/2011	Nữ	
30	7/4	589	Nguyễn Hoàng Bảo Thy	19/04/2011	Nữ	
31	7/8	590	Nguyễn Hoàng Minh Thy	09/12/2011	Nữ	
32	7/8	591	Nguyễn Ngọc Gia Thy	11/11/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Váp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 19

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/7	592	Phạm Nguyễn Bảo	Thy	14/06/2011	Nữ	
2	7/4	593	Trần Quỳnh	Thy	17/05/2011	Nữ	
3	7/8	594	Lê Thị Huyền	Trang	20/10/2011	Nữ	
4	7/14	595	Nguyễn Phương	Trang	27/04/2011	Nữ	
5	7/6	596	Nguyễn Thị Huyền	Trang	03/01/2011	Nữ	
6	7/10	597	Phạm Huyền	Trang	18/07/2011	Nữ	
7	7/11	598	Đặng Thùy	Trâm	13/05/2011	Nữ	
8	7/4	599	Nguyễn Ngọc	Trâm	26/09/2011	Nữ	
9	7/13	600	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	03/11/2009	Nữ	
10	7/5	601	Nguyễn Võ Hoàng	Trâm	30/12/2011	Nữ	
11	7/14	602	Phan Mỹ	Trâm	15/10/2011	Nữ	
12	7/12	603	Tạ Quỳnh	Trâm	09/07/2011	Nữ	
13	7/2	604	Trần Quỳnh	Trâm	21/09/2011	Nữ	
14	7/14	605	Vũ Bảo	Trâm	27/09/2011	Nữ	
15	7/10	606	Hoàng Gia Bảo	Trân	06/03/2011	Nữ	
16	7/3	607	Huỳnh Võ Hồng Ngọc	Trân	20/03/2011	Nữ	
17	7/11	608	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	23/03/2010	Nữ	
18	7/13	609	Trần Bảo	Trân	30/05/2011	Nữ	
19	7/1	610	Vũ Quế	Trân	16/01/2011	Nữ	
20	7/12	611	Nguyễn Bảo	Tri	03/05/2011	Nam	
21	7/9	612	Nguyễn Trương Khánh	Tri	25/09/2011	Nam	
22	7/10	613	Lê Minh	Trí	16/06/2011	Nam	
23	7/5	614	Nguyễn Đức	Trí	12/07/2011	Nam	
24	7/3	615	Đặng Minh	Triết	17/11/2011	Nam	
25	7/14	616	Nguyễn Minh	Triết	19/03/2011	Nam	
26	7/8	617	Bùi Nguyễn Phương	Trình	25/04/2011	Nữ	
27	7/12	618	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	11/10/2011	Nữ	
28	7/4	619	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trọng	26/04/2011	Nam	
29	7/14	620	Đặng Ngọc Thanh	Trúc	01/05/2011	Nữ	
30	7/5	621	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	25/05/2011	Nữ	
31	7/1	622	Trần Nguyễn Ngọc	Trúc	19/11/2011	Nữ	
32	7/1	623	Lê Nguyễn Quang	Trung	13/12/2011	Nam	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Cho Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024

TRƯỜNG MIÊU TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
KHỐI: 7 - PHÒNG THI: 20

STT	Lớp	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	7/10	624	Võ Thành Trung	05/07/2011	Nam	
2	7/10	625	Nguyễn Hoài Phương Uyên	14/11/2011	Nữ	
3	7/7	626	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	22/01/2011	Nữ	
4	7/5	627	Nguyễn Phương Uyên	23/11/2011	Nữ	
5	7/12	628	Trần Kim Văn	11/01/2011	Nam	
6	7/13	629	Trương Nguyễn Kiều Vân	23/02/2011	Nữ	
7	7/13	630	Nguyễn Trần Quốc Việt	02/11/2011	Nam	
8	7/13	631	Nguyễn Phúc Vinh	30/11/2011	Nam	
9	7/7	632	Vũ Lê Gia Vinh	25/02/2011	Nam	
10	7/9	633	Đặng Minh Vọng	14/05/2011	Nam	
11	7/3	634	Phạm Huy Vũ	13/03/2011	Nam	
12	7/14	635	Nguyễn Quốc Vương	15/01/2011	Nam	
13	7/14	636	Dương Hoàng Uyên Vy	07/07/2010	Nữ	
14	7/10	637	Đinh Kim Tường Vy	27/09/2011	Nữ	
15	7/10	638	Hoàng Thảo Vy	29/11/2011	Nữ	
16	7/7	639	Lâm Ý Vy	06/12/2011	Nữ	
17	7/2	640	Lê Hà Vy	27/08/2011	Nữ	
18	7/5	641	Lê Phạm Trúc Vy	04/02/2011	Nữ	
19	7/8	642	Nguyễn Anh Phương Vy	17/05/2011	Nữ	
20	7/8	643	Nguyễn Đỗ Quỳnh Vy	26/04/2011	Nữ	
21	7/6	644	Nguyễn Ngọc Phương Vy	22/07/2011	Nữ	
22	7/14	645	Phạm Thị Kiều Vy	01/04/2011	Nữ	
23	7/12	646	Tạ Khánh Vy	10/01/2011	Nữ	
24	7/7	647	Thiều Thúy Vy	13/10/2011	Nữ	
25	7/6	648	Trần Phương Vy	20/08/2011	Nữ	
26	7/7	649	Vũ Lê Vy	21/09/2011	Nữ	
27	7/9	650	Ôn Thế Vỹ	22/07/2011	Nam	
28	7/7	651	Phan Văn Triệu Vỹ	21/04/2011	Nam	
29	7/4	652	Đỗ Thiên Ý	07/07/2011	Nữ	
30	7/6	653	Hồ Ngọc Thiên Ý	22/02/2011	Nữ	
31	7/1	654	Nguyễn Huỳnh Như Ý	04/12/2011	Nữ	
32	7/3	655	Nguyễn Ngọc Như Ý	28/09/2011	Nữ	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gà Vấp, ngày 10 tháng 4 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức